

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẮC GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2018/HNGĐ-ST

Ngày 25/5/2018

“V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phách

Các Hôi thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Ngọc Biên
2. Ông Lương Văn Định

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Linh Chi, cán bộ Toà án nhân dân huyện Yên
Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên toà: Ông Vũ Hồng Sơn, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25/5/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 39/2017/ST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐST-DS ngày 19/04/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chi Phí Thi Thu H, sinh năm 1973 (có mặt)

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh B.

Bí đơn: Anh Lê Anh D, sinh năm 1968 (có mặt)

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/8/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn
Phí Thi Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị xây dựng gia đình với anh Lê Anh D vào tháng 11/1991, có được tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Sau khi tổ chức cưới xong, chị và anh D ở riêng luôn, vợ chồng sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do quan điểm sống không hợp nhau, chị và anh D hay đánh, chửi nhau, mâu thuẫn căng thẳng nhất xảy ra vào năm 2009, anh D vẫn hay đánh và

chửi chị, chị phải về nhà mẹ đẻ, chị và anh D đã ly thân từ tháng 8/2017 đến nay, nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh D không còn, chị xin được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh D có 03 con chung là Lê Thị Hải V, sinh năm 1990; Lê Ngọc D1, sinh năm 1996; Lê Đức H1, sinh tháng 04/2006, hiện nay hai cháu H và D1 đã trưởng thành, cháu H1 đang ở với chị, khi ly hôn chị xin nhận nuôi cháu Huy, tiền cấp dưỡng nuôi con không đặt ra, thu nhập của chị hiện nay là 8000.000đồng/tháng.

Về tài sản chung: Chị và anh D tự giải quyết.

Về công nợ: Chị và anh D không nợ và không cho ai vay.

Anh D xác nhận quan hệ hôn nhân như chị H trình bày, vợ chồng sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do quan điểm sống không hợp nhau, thỉnh thoảng anh và chị H có cãi cọ, có lần anh đánh chị H. Anh và chị H đã ly thân từ tháng 12/2017 đến nay, nay anh xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và chị H không còn, anh xin được ly hôn. Về con chung: Anh và chị H có 03 cháu như chị H trình bày, khi ly hôn, anh nhận nuôi cháu H1, tiền cấp dưỡng nuôi con không đặt ra, thu nhập của anh hiện nay là 6000.000 đồng/tháng. Về tài sản chung và công nợ: Anh và chị H tự giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về quan hệ vợ chồng: Chị Phí Thị Thu H và anh Lê Anh D khi xây dựng gia đình với nhau, cả hai đã đủ tuổi, năng lực và có giấy đăng ký kết hôn ngày 05/11/1991 của UBND phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định cấp là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do quan điểm sống không hợp nhau, chị và anh D hay đánh, chửi nhau, mâu thuẫn căng thẳng nhất xảy ra vào năm 2009, anh D vẫn hay đánh và chửi chị, chị phải về nhà mẹ đẻ, chị và anh D đã ly thân từ tháng 8/2017 đến nay, nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh D không còn, chị xin được ly hôn.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không hòa giải được vì anh D đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Tòa án cũng đã tiến hành xác minh tại địa phương thì thấy: Trong thời gian sống tại địa phương, chị H và anh D hay cãi cọ, thỉnh thoảng anh D có đánh chị H, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh D xảy ra đã lâu. Hiện nay anh D sống cùng với con trai, chị H không chung sống cùng anh D đã lâu. Anh H1 là con trai anh D cung cấp: Về mâu thuẫn giữa bố, mẹ anh xảy ra đã lâu, hai người thường xuyên cãi cọ, không khí gia đình ngột ngạt, bố, mẹ anh không ai quan tâm đến ai. Nay mẹ anh xin ly hôn, anh đề nghị tòa án hòa giải, nếu hòa giải không được thì giải quyết theo pháp luật, khả năng đoàn tụ của bố, mẹ anh là khó. do quan điểm sống không hợp nhau, chị và anh D hay đánh, chửi nhau, mâu thuẫn căng thẳng nhất xảy ra vào năm 2009, anh D

vẫn hay đánh và chửi chị, chị phải về nhà mẹ đẻ, chị và anh D đã ly thân từ tháng 8/2017 đến nay, nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh D không còn, chị xin được ly hôn. Tại phiên tòa hôm nay, anh D cũng xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và chị H không còn, chị H xin ly hôn anh nhất trí. Do đó cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh D là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị H và anh D có 03 con chung là Lê Thị Hải V, sinh năm 1990; Lê Ngọc D, sinh năm 1996; Lê Đức H1, sinh tháng 04/2006, hiện nay hai cháu H1 và D đã trưởng thành, cháu H2 đang ở với chị. Khi ly hôn chị xin nhận nuôi cháu H2, tiền cấp dưỡng nuôi con không đặt ra, thu nhập của chị hiện nay là 8000.000đồng/tháng. Tại phiên tòa hôm nay, anh D cũng nhận nuôi cháu huy, tiền cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Xét thấy, hiện nay chị H có công ăn việc làm và thu nhập ổn định, nguyện vọng của chị H muốn được nuôi cháu H2, cháu H2 cũng xin được ở với chị H. Do vậy giao cho chị H nuôi cháu H2 là hợp lý, chị H không yêu cầu tiền cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ kiện khác khi có yêu cầu.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của đương sự có mặt kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra còn có ý kiến về việc giải quyết vụ án cụ thể: Xử cho chị H được ly hôn anh D, giao cháu H2 cho chị H nuôi dưỡng, chị H phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 55; 58 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147 BLTTDS. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phí Thị Thu H và anh Lê Anh D.

2. Về con chung: Giao cho chị H nuôi cháu Lê Đức H, sinh tháng 04 năm 2006, tiền cấp dưỡng nuôi con không đặt ra. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí DSST đã nộp theo biên lai số: AA/2017/0001585 ngày 26/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi Cục THADS huyện Yên Dũng;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Phách